

Số: /QĐ-SNN

Bắc Giang, ngày tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt hồ sơ dự toán khoán bảo vệ rừng năm 2024 cho Ban quản lý rừng phòng hộ Cầm Sơn (thuộc chương trình PTLNBV)

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 168/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ, Quy định về khoán rừng, vườn cây và diện tích mặt nước trong các Ban quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ và Công ty TNHH một thành viên nông, lâm nghiệp Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Về một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích với các công ty Nông, Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Phê duyệt danh sách các xã Khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Văn bản số 04/VBHN-BNNPTNT ngày 04/01/2024 của Bộ NN&PTNT xác thực văn bản hợp nhất Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh với Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 06/VBHN-BNNPTNT ngày 04/01/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình MTQGPTKTXH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 21/2023/TT-BTC ngày 14/04/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 3/QĐ-UBND ngày 12/3/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang, Quy định mức hỗ trợ khoán quản lý bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên không trồng bổ sung trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 19/9/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang, Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 11/QĐ-SNN ngày 10/01/2024 của Sở Nông nghiệp

và PTNT, về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2024;

Xét đề nghị của BQL rừng phòng hộ Cẩm Sơn tại Tờ trình số 13/TTr-BQL ngày 12/4/2024 về việc phê duyệt hồ sơ dự toán khoán bảo vệ năm 2024 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Chi cục Kiểm lâm Bắc Giang tại báo cáo kết quả thẩm định số 54/BCTĐ-KL ngày 16/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ dự toán khoán bảo vệ rừng năm 2024 cho Ban quản lý rừng phòng hộ Cẩm Sơn, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Khoán bảo vệ rừng phòng hộ và rừng sản xuất lưu vực hồ Khuôn Thần năm 2024.

2. Thuộc: Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững.

3. Chủ đầu tư: BQL rừng phòng hộ Cẩm Sơn.

4. Hình thức đầu tư: Hỗ trợ kinh phí trực tiếp cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn tham gia nhận khoán bảo vệ rừng.

5. Đơn vị lập hồ sơ dự toán: BQL rừng phòng hộ Cẩm Sơn.

6. Địa điểm: Giao khoán bảo vệ rừng phòng hộ và rừng sản xuất lưu vực hồ Khuôn Thần năm 2024, trên địa bàn 05 xã, gồm: Cẩm Sơn, Tân Sơn, Phong Minh, Sơn Hải và Kiên Lao, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

7. Mục tiêu đầu tư:

- Bảo vệ rừng phòng hộ và rừng sản xuất lưu vực hồ Khuôn Thần, góp phần đảm bảo an ninh môi trường, điều hòa khí hậu, chống ô nhiễm môi trường, giảm nhẹ thiên tai, tăng khả năng sinh thủy, bảo tồn nguồn gen và tính đa dạng sinh học.

- Nhằm điều tiết nguồn nước cho các hồ chứa Cẩm Sơn và Khuôn Thần để hạn chế lũ lụt, giảm xói mòn, bảo vệ đất, ngăn sự bồi lấp lòng sông, lòng hồ trong địa bàn huyện.

- Tạo thêm nhiều việc làm cho người lao động, góp phần xoá đói, giảm nghèo, tăng thu nhập cho người dân, ổn định chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn huyện.

8. Nội dung và quy mô

Tổng diện tích khoán bảo vệ rừng phòng hộ và rừng sản xuất lưu vực hồ Khuôn Thần năm 2024 với diện tích là 3.022,4 ha cho 283 hộ gia đình và 01 cộng đồng nhận khoán tại 450 lô, 60 khoảnh, trên địa bàn 05 xã, gồm: Cẩm Sơn, Tân Sơn, Phong Minh, Sơn Hải và Kiên Lao, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Cụ thể theo biểu sau:

Tổng hợp địa danh, diện tích, đối tượng khoán BVR năm 2024:

TT	Tên Xã	Số hộ gđ, cđ (cđ)	Số kh	Số lô	Diện tích (ha)	Khoán theo QĐ số 3/2021/QĐ-UBND (Mức 290.000đ/ha)		Loại rừng	
						Số hộ, cđ (cđ)	D.tích (ha)	Rừng phòng hộ (ha)	Rừng sản xuất (ha)

1	Cắm Sơn	96	14	122	273,4	96	273,4	273,4	
2	Tân Sơn	29	9	76	285,0	29	285,0	285,0	
3	Phong Minh	82	7	98	899,7	82	899,7	899,7	
4	Sơn Hải	58	10	76	292,5	58	292,5	292,5	
5	Kiên Lao	19(1)	20	78	1.271,8	19(1)	1.271,8	733,2	538,6
Tổng cộng		284(1)	60	450	3.022,4	284(1)	3.022,4	2.483,8	538,6

9. Tổng mức đầu tư và dự toán kinh phí:

a) Tổng vốn đầu tư: 933.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm ba mươi ba triệu đồng). Trong đó:

+ Chi phí nhân công bảo vệ rừng: 876.496.000 đồng
 + Chi phí lập hồ sơ dự toán: 30.224.000 đồng
 + Chi phí quản lý (3%): 26.280.000 đồng

b) Dự toán kinh phí:

TT	Hạng mục	BQ/ha (đồng)	Diện tích (ha)	Thành tiền (đồng)
1	Chi phí nhân công bảo vệ rừng	290.000	3.022,4	876.496.000
2	Chi phí lập hồ sơ dự toán	10.000	3.022,4	30.224.000
3	Chi phí quản lý (3%)	8.700	3.022,4	26.280.000
Tổng cộng		308.700	3.022,4	933.000.000

10. Nguồn vốn đầu tư: Vốn sự nghiệp, ngân sách Trung ương cấp.

11. Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2024.

12. Các nội dung khác: Theo hồ sơ dự toán.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm đầu tư khoán bảo vệ rừng phòng hộ và rừng sản xuất lưu vực hồ Khuôn Thần năm 2024 theo đúng hồ sơ dự toán được duyệt; quản lý vốn đầu tư và chấp hành các chế độ chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Ban quản lý rừng phòng hộ Cắm Sơn, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (chủ DT 05 bản);
- GD, PGD Sở Hà Minh Quý;
- Phòng KH-TC;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hà Minh Quý